

Số: 275/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 467/2024/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị B, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ 34, thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 34, thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị B và ông Lê Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị B và ông Lê Thanh H.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị B và ông Lê Thanh H không có, không yêu cầu Tòa án Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị B nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn 150.000đồng, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí bà Phan Thị B đã nộp theo biên lai thu số 0004211 ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, H trả cho bà Phan Thị B 150.000đồng tiền

tạm ứng án phí còn thừa theo biên lai thu số 0004211 ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CC THA DS huyện Đ;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (ngày 11/01/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Vũ